

Số: 188/QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày 23 tháng 5 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc điều chỉnh diện tích thuê đất, mục đích sử dụng đất thuê;
thu hồi và cho thuê đất bổ sung để thực hiện Phương án sử dụng đất
của Công ty cổ phần chè Sông Lô (giai đoạn 1)**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYỀN QUANG

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019; khoản 2 Điều 57 Luật Quy
hoạch ngày 24 tháng 11 năm 2017;*

*Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013; Điều 6 Luật Sửa đổi,
bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20 tháng 11
năm 2018;*

*Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5
năm 2014 Quy định chi tiết một số điều của Luật đất đai; số 01/2017/NĐ-CP
ngày 06 tháng 01 năm 2017 Sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết
thi hành Luật đất đai; số 136/2018/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2018 Sửa đổi
một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc
lĩnh vực tài nguyên và môi trường; số 62/2019/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2019
Sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 4
năm 2015 về quản lý, sử dụng đất trồng lúa; số 148/2020/NĐ-CP ngày 18
tháng 12 năm 2020 Sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi
hành Luật Đất đai;*

*Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường: số
30/2014/TT-BTNMT ngày 02 tháng 6 năm 2014 Quy định về hồ sơ giao đất, cho
thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất; số 07/2015/TT-BTNMT
ngày 26 tháng 02 năm 2015 Quy định việc lập phương án sử dụng đất; đo đạc,
lập bản đồ địa chính; xác định giá thuê đất; giao đất, cho thuê đất và cấp giấy
chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với
đất đối với công ty nông, lâm nghiệp; số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29 tháng 9
năm 2017 Quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của
Chính phủ; số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2021 Sửa đổi, bổ sung
một số điều của các Thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;*

Căn cứ Quyết định số 173/QĐ-UBND ngày 15 tháng 5 năm 2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2010 Công ty cổ phần chè Sông Lô; Quyết định số 351/QĐ-UBND ngày 02 tháng 10 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất chi tiết của Công ty cổ phần chè Sông Lô;

Căn cứ các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh: Số 67/QĐ-UBND ngày 28 tháng 3 năm 2012; số 46/QĐ-UBND ngày 27 tháng 02 năm 2013; số 257/QĐ-UBND ngày 16 tháng 7 năm 2013; số 261/QĐ-UBND ngày 23 tháng 7 năm 2013; số 365/QĐ-UBND ngày 02 tháng 10 năm 2013 về việc thu hồi, giao đất và cho thuê đất để thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của Công ty cổ phần chè Sông Lô;

Căn cứ các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh: Số 252/QĐ-UBND ngày 20 tháng 5 năm 2021 về việc phê duyệt quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030 thành phố Tuyên Quang; số 251/QĐ-UBND ngày 20 tháng 5 năm 2021 về việc phê duyệt quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030 huyện Yên Sơn;

Căn cứ Quyết định số 650/QĐ-UBND ngày 26 tháng 10 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Phương án sử dụng đất của Công ty cổ phần chè Sông Lô;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 577/TTr-STNMT ngày 14 tháng 12 năm 2022 về việc điều chỉnh diện tích thuê đất, mục đích sử dụng đất thuê; thu hồi và cho thuê đất bổ sung để thực hiện Phương án sử dụng đất của Công ty cổ phần chè Sông Lô (giai đoạn 1); Văn bản số 436/STNMT-QLĐĐ ngày 24 tháng 3 năm 2023 về việc báo cáo, giải trình nội dung điều chỉnh diện tích thuê đất; thu hồi đất và cho thuê đất bổ sung để thực hiện phương án sử dụng đất của Công ty cổ phần chè Sông Lô,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh diện tích thuê đất

Tại Quyết định số 46/QĐ-UBND ngày 27/02/2013, Quyết định số 257/QĐ-UBND ngày 16/7/2013, Quyết định số 261/QĐ-UBND ngày 23/7/2013 và Quyết định số 365/QĐ-UBND ngày 02/10/2013, Ủy ban nhân dân tỉnh cho Công ty cổ phần chè Sông Lô thuê 303.779,1 m² để sử dụng vào mục đích đất giao thông.

Nay điều chỉnh không cho Công ty cổ phần chè Sông Lô thuê 270.301,7 m² đất giao thông nằm trong tổng diện tích 303.779,1 m² đất giao thông đơn vị được thuê đất theo các Quyết định nêu trên, trong đó: Tại Quyết định số 46/QĐ-UBND ngày 27/02/2013 là 34.553,4 m²; Quyết định số 257/QĐ-UBND ngày 16/7/2013 là 153.879,6 m²; Quyết định số 261/QĐ-UBND ngày 23/7/2013 là 73.668,8 m² và Quyết định số 365/QĐ-UBND ngày 02/10/2013 là 8.199,9 m².

Diện tích đất giao thông còn lại (*hiện trạng là các đường lô chề*) Công ty cổ phần chè Sông Lô vẫn tiếp tục thuê đất để sử dụng vào mục đích đất giao thông theo các Quyết định nêu trên là 33.477,4 m², trong đó: Tại Quyết định số 46/QĐ-UBND ngày 27/02/2013 là 916,7 m²; Quyết định số 257/QĐ-UBND ngày 16/7/2013 là 19.032,6 m²; Quyết định số 261/QĐ-UBND ngày 23/7/2013 là 12.399,0 m² và Quyết định số 365/QĐ-UBND ngày 02/10/2013 là 1.129,1 m².

(Có biểu chi tiết kèm theo)

Lý do: Diện tích 270.301,7 m² đất giao thông điều chỉnh không cho Công ty cổ phần chè Sông Lô thuê đất hiện trạng là đường đi chung vào các khu dân cư và khu vực sản xuất nông nghiệp của địa phương (sử dụng vào mục đích công cộng).

Điều 2. Điều chỉnh mục đích sử dụng đất thuê

Tại Quyết định số 257/QĐ-UBND ngày 16/7/2013, Ủy ban nhân dân tỉnh cho Công ty cổ phần chè Sông Lô thuê 2.236,6 m² (thuộc một phần diện tích thửa đất số 335, diện tích 3.987 m², tờ bản đồ thu hồi, giao đất, cho thuê đất của Công ty cổ phần chè Sông Lô tại xã An Tường, thành phố Tuyên Quang) để sử dụng vào mục đích đất giao thông.

Nay điều chỉnh mục đích sử dụng đất thuê đối với diện tích 2.236,6 m² đất nêu trên từ đất giao thông sang sử dụng vào mục đích đất nuôi trồng thủy sản. Thời hạn thuê đất và hình thức cho thuê đất giữ nguyên theo Quyết định số 257/QĐ-UBND ngày 16/7/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Lý do: Thời điểm lập hồ sơ xin thuê đất năm 2013 đã đo gộp diện tích đất giao thông và đất nuôi trồng thủy sản vào cùng một thửa đất (thửa số 335, diện tích 3.987 m², mục đích sử dụng đất giao thông, thuộc tờ bản đồ thu hồi, giao đất, cho thuê đất của Công ty cổ phần chè Sông Lô tại xã An Tường, thành phố Tuyên Quang kèm theo Quyết định số 257/QĐ-UBND ngày 16/7/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh, thực tế hiện trạng gồm 1.750,4 m² đất giao thông và 2.236,6 m² đất nuôi trồng thủy sản).

Ranh giới điều chỉnh mục đích sử dụng đất thuê được xác định tại thửa số 335b thể hiện trên Bản trích đo địa chính tỷ lệ 1/2.000, Sở Tài nguyên và Môi trường ký xác nhận.

Điều 3. Thu hồi đất và cho thuê đất bổ sung

1. Thu hồi diện tích 76.373,7 m² đất nuôi trồng thủy sản (tại xã Đội Bình 68.314,2 m² và tại xã Nhữ Khê 8.059,5 m²) do Ủy ban nhân dân xã Đội Bình, Ủy ban nhân dân xã Nhữ Khê, huyện Yên Sơn quản lý để thực hiện Phương án sử dụng đất được phê duyệt (đất có nguồn gốc do Ủy ban nhân dân tỉnh thu hồi của Công ty cổ phần chè Sông Lô giao Ủy ban nhân dân xã Đội Bình, Ủy ban nhân dân xã Nhữ Khê quản lý tại Quyết định số 261/QĐ-UBND ngày 23/7/2013).

2. Cho Công ty cổ phần chè Sông Lô thuê 76.373,7 m² đất thu hồi nêu trên để sử dụng vào mục đích đất nuôi trồng thủy sản theo Phương án sử dụng đất được phê duyệt.

Thời điểm thuê đất: Kể từ ngày Ủy ban nhân dân tỉnh ký quyết định.

Thời hạn thuê đất: Đến ngày 15/10/2043 (theo thời hạn cho thuê đất tại Quyết định số 261/QĐ-UBND ngày 23/7/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang).

Hình thức thuê đất: Nhà nước cho thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm.

Ranh giới thu hồi đất, cho thuê đất được xác định tại thửa số 1, 2, 3 thể hiện trên tờ bản đồ tỷ lệ 1/5.000 tại xã Đội Bình, huyện Yên Sơn và thửa số 1 thể hiện trên tờ bản đồ tỷ lệ 1/5.000 tại xã Nhữ Khê, huyện Yên Sơn, Sở Tài nguyên và Môi trường ký xác nhận.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Công ty cổ phần chè Sông Lô:

- Thực hiện bàn giao diện tích 270.301,7 m² đất giao thông tại Điều 1 Quyết định này cho Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi có đất để quản lý theo quy định của pháp luật.

- Ký hợp đồng thuê đất, sử dụng đất đúng mục đích, ranh giới, diện tích đất được thuê; thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường và tuân thủ các quy định khác của pháp luật.

2. Các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Cục Thuế tỉnh; Ủy ban nhân dân thành phố Tuyên Quang, Ủy ban nhân dân huyện Yên Sơn thực hiện đầy đủ chức năng nhiệm vụ theo quy định; phối hợp, kiểm tra, hướng dẫn Công ty cổ phần chè Sông Lô trong việc thực hiện Quyết định này của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, các Giám đốc Sở: Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Tuyên Quang, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Yên Sơn; Tổng Giám đốc Công ty cổ phần chè Sông Lô; Thủ trưởng cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Các Phó CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT.(Qkt).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thế Giang

